|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**  **Mã đề: 702** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  Môn: **CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài: 45 phút  Ngày kiểm tra: 20/03/2023  **--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm)**

***Chọn đáp án đúng trong các câu sau rồi tô vào Phiếu bài làm***

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây thể hiện một vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

A. Cung cấp nhiều giống vật nuôi

B. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người sử dụng hàng ngày

C. Cung cấp nguồn vắc xin cho con người

D. Cung cấp nguồn thức ăn cho vật nuôi khác

**Câu 2.** Một trong những định hướng của ngành chăn nuôi ở nước ta đang hướng là:

**A.** chăn nuôi nhỏ lẻ

**B.** chăn nuôi tập trung

**C.** chăn nuôi công nghệ cao

**D.** chăn nuôi theo từng cá thể đặc trưng

**Câu 3.** Những vật nuôi được nuôi phổ biến ở nước ta là:

**A.** voi, lợn, rùa biển **B.** tê giác, gà, lợn

**C.** lạc đà, bò sữa, gà **D.** lợn, bò sữa, gà

**Câu 4.** Để chọn lọc giống gà Đông Cảo ngày càng tốt hơn, người ta giữ lại làm giống những con gà trống và mái **không** có đặc điểm nào dưới đây?

A. Chóng lớn.

B. Có tính ấp bóng.

C. Đẻ nhiều trứng.

D. Nuôi con khéo.

**Câu 5.** Để nhận dạng gà Ác người ta dựa vào đặc điểm nào sau đây?

A. Có bộ lông trắng, da, mắt, thịt, chân, xương đều đen

B. Có bộ lông đen, da, mắt, thịt, chân, xương đều trắng

C. Có bộ lông trắng, da đen, thịt trắng

D. Có bộ lông đen, da đen, thịt đen

**Câu 6.** Nhược điểm của phương pháp chăn nuôi nông hộ là:

A. hao hụt về chất và lượng của sản phẩm

B. chi phí đầu tư cho chăn nuôi khá cao, chất lượng của sản phẩm không cao

C. khả năng tăng số lượng cá thể chậm

D. năng suất chăn nuôi không cao, nguy cơ dịch bệnh cao

**Câu 7.** Để đáp ứng yêu cầu trong chăn nuôi người lao động cần có những kĩ năng nào sau đây?

A. Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng bảo quản tốt các trang thiết bị

B. Kĩ năng nuôi dưỡng, kĩ năng chăm sóc, kĩ năng quản lý đàn vật nuôi

C. Kĩ năng quản lý đàn vật nuôi, kĩ năng bảo quản thức ăn

D. Kĩ năng nuôi dưỡng, năng bảo quản thức ăn, kĩ năng dự báo

**Câu 8.** Phương pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non?

A. Nuôi vật nuôi mẹ tốt

B. Kiểm tra năng suất thường xuyên

C. Giữ ấm cơ thể

D. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non

**Câu 9.** Đặc điểm nào dưới đây **KHÔNG PHẢI** là đặc điểm nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi cái sinh sản trong giai đoạn mang thai?

A. Nuôi thai B. Nuôi cơ thể mẹ và tăng trưởng

C. Tạo sữa nuôi con. D. Chuẩn bị cho tiết sữa sau đẻ

**Câu 10:** Có mấy nguyên nhân sinh ra bệnh ở vật nuôi?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 11.** Cho các ý sau:

1. Rối loạn chức năng sinh lí trong cơ thể.

2. Giảm vận động và ăn ít.

3. Giảm năng suất.

4. Tăng giá trị kinh tế

Khi vật nuôi bị bệnh, chúng thường có biểu hiện gì?

A.1, 2, 3. C. 1, 3, 4.

B. 2, 3, 4 D. 1, 2, 3, 4.

**Câu 12.** Vệ sinh chuồng trại trong chăn nuôi nhằm mục đích nào sau đây?

A. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh

B. Giữ cho chuồng nuôi luôn khô ráo, đủ ánh sáng

C. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo

D. Giữ cho chuồng nuôi luôn sạch sẽ, khô ráo, đủ ánh sáng, thoáng mát

**Câu 13.** Phát biểu nào sau đây **KHÔNG PHẢI** vai trò của chăn nuôi trong nền kinh tế?

A. Cung cấp phương tiện di chuyển, sức kéo

B. Cung cấp lương thực, thực phẩm

C. Cung cấp dịch vụ du lịch

D. Sản xuất vắc-xin

**Câu 14**. Lợn cỏ có những đặc điểm nào sau đây?

A. Da có màu đen, chậm lớn, có khối lượng từ 10-15kg, đẻ ít.

B. Da có màu trắng đen, dễ nuôi, khối lượng từ 100-170kg, đẻ nhiều.

C. Da màu trắng hồng.

D. Da màu trắng hồng, tỷ lệ nạc cao, trọng lượng có thể đạt từ 250-300kg, đẻ nhiều.

**Câu 15.** Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết, thì **KHÔNG NÊN** làm việc nào dưới đây?

A. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm

B. Bán ngay khi có thể

C. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám

D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

**Câu 16.** Biện pháp nào sau đây nên làm trong chăn nuôi?

A. Thả rông vật nuôi cho vật nuôi đi vệ sinh bừa bãi

B. Nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn hay quá gần nơi ở

C. Thu gom chất thải triệt để và sơm nhất có thể

D. Xả thẳng chất thải chăn nuôi ra ao, hồ, sông, suối

**Câu 17.** Biện pháp nào dưới đây **KHÔNG PHÙ HỢP** với quá trình nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

A. Giữ ấm cho vật nuôi

B. Cho con non bú sữa đầu của mẹ

C. Vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ

D. Hạn chế cho vật nuôi tiếp xúc ánh nắng sáng sớm

**Câu 18**. Thức ăn nào cho gà sau đây chứa nhiều chất đạm?

**A**. Ngô. **B**. Thóc **C**. Giun. **D**. Đậu

**Câu 19**. Giống vật nuôi nào sau đây đặc trưng cho tỉnh Hưng Yên?

A. Gà Ri

B. Gà Đông Tảo

C. Gà Hồ

D. Gà Tre

**Câu 20.** Để phòng bệnh cho gà có thể thực hiện bổ sung vitamin nhằm:

A. tiêu độc.

B. khử trùng.

C. giữ vệ sinh chuồng.

D. để nâng cao sức đề kháng của gà.

**Câu 21.** Cần thực hiện mấy việc để phòng bệnh cho gà thả vườn?

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 22.** Công việc **KHÔNG** để phòng bệnh cho gà:

A. tiêu độc, khử trùng.

B. giữ vệ sinh chuồng và vườn chăn thả.

C. tiêm phòng cho gà theo định kì.

D. tăng cường cho ăn.

**Câu 23.** Màu lông phổ biến của bò sữa Hà Lan:

A. lông màu vàng mịn.

B. lông màu vàng hoặc nâu.

C. lông da màu đen hoặc đen xám.

D. lông loang trắng đen.

**Câu 24.** “ Trán đốm trắng, lưng mình hơi võng/ Yên ngựa đen, khoang trắng vắt vai” là hai câu thơ miêu tả về giống lợn nào?

A. Lợn Mán

B. Lợn Móng Cái

C. Lợn Landrace

D. Lợn Ỉ

**Câu 25.** Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo điều kiện nào sau đây?

A. Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

B. Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

C. Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

D. Có độ ẩm cao, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

**Câu 26.** Em hãy cho biết tác dụng của vacxin?

A. Phòng bệnh cho vật nuôi khỏe

B. Phòng bệnh cho vật nuôi ốm

C. Trị bệnh cho vật nuôi

D. Vacxin không có tác dụng với vật nuôi

**Câu 27.** Nguyên nhân gây bệnh còi xương, loãng xương ở lợn?

A. Do động vật kí sinh B. Do vi sinh vật

C. Do thiếu chất dinh dưỡng D**.** Do thời tiết

**Câu 28.** Biện pháp nào sau đây không đúng khi phòng bệnh cho gà?

A. Chuồng trại cách li với nhà ở; thoáng mát, hợp vệ sinh.

B. Ăn uống đủ chất, đủ lượng.

C. Tiêm phòng vaccine đầy đủ.

D. Cho uống thuốc kháng sinh định kì.

**II. TỰ LUẬN:**

**Câu 1(1đ)** Vì sao trong chăn nuôi người dân thường vận dụng nguyên tắc “phòng bệnh hơn chữa bệnh”?

**Câu 2(1,5đ)** Để phòng dịch Châu Phi bùng phát lại tại Việt Nam năm nay, bằng kiến thức đã học, em cần áp dụng những biện pháp nào để phòng bệnh? Biện pháp này có thể áp dụng với những loài vật nuôi nào?

**Câu 3( 0,5đ).** Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà cần tuân thủ theo nguyên tắc nào? Hiện nay gà hay mắc một số bệnh phổ biến nào, em hãy kể tên?

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Môn:** **CÔNG NGHỆ 7 - Mã đề 702**

**--------------------**

**I. TNKQ(7 điểm):**

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | B | 8 | B | 15 | B | 22 | D |
| 2 | C | 9 | B | 16 | C | 23 | D |
| 3 | D | 10 | C | 17 | D | 24 | B |
| 4 | B | 11 | A | 18 | C | 25 | C |
| 5 | A | 12 | D | 19 | B | 26 | A |
| 6 | D | 13 | D | 20 | D | 27 | C |
| 7 | A | 14 | A | 21 | A | 28 | D |

**II. TỰ LUẬN(3 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1(1,0 điểm).** Trong chăn nuôi người dân thường vận dụng nguyên tắc “phòng bệnh hơn chữa bệnh” vì:  Phòng bệnh: giúp bảo vệ cơ thể vật nuôi khỏi các tác nhân gây bệnh, đảm bảo được vật nuôi khỏe mạnh, phát triển tốt và cho năng suất cao.  Chữa bệnh: chi phí tốn kém, tốn công sức, vật nuôi ốm yếu, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng.  **Câu 2(1,5 điểm).** Để phòng dịch Châu Phi bùng phát lại tại Việt Nam năm nay, em cần áp dụng biện pháp:  - Nuôi dưỡng tốt vật nuôi.  - Chăm sóc chu đáo phù hợp với từng loại đối tượng vật nuôi.  - Vệ sinh môi trường sạch sẽ, thực hiện tốt việc thu gom và xử lí chất thải.  - Cách li vật nuôi khỏe mạnh với vật nuôi bệnh và các nguồn lây nhiễm khác.  - Tiêm phòng vacxin đầy đủ theo quy định.  Biện pháp phòng dịch này có thể áp dụng với tất cả các loài vật nuôi.  **Câu 3(0,5 điểm).**  Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà cần tuân thủ theo nguyên tắc: Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng  Hiện nay gà hay mắc một số bệnh phổ biến: tiêu chảy, dịch tả, cúm gia cầm | 0,5  0,5  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25  0,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT** | **TỔ TRƯỞNG**  **Đào T. Thanh Loan** | **NHÓM TRƯỞNG**  **Nguyễn Ngọc Ánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Nguyễn Ngọc Ánh** |